

Số: 148 /BC-BPC

Gia Lai, ngày 29 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 91/BC-TA ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh về kết quả công tác của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai năm 2022

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp thẩm tra Báo cáo số 91/BC-TA ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh về kết quả công tác của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai năm 2022 trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh trình bày báo cáo; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được

Năm 2022, Tòa án nhân dân hai cấp đã nỗ lực, cố gắng và đạt được nhiều kết quả trong công tác, mặc dù chưa được bổ sung biên chế và số lượng án thụ lý tăng so với cùng kỳ năm 2021.

Toàn ngành đã thụ lý 8.437 vụ, việc các loại (tăng 326 vụ việc so với cùng kỳ năm 2021), đã giải quyết 7.709/8.437 vụ, việc (tăng 493 vụ so với cùng kỳ năm 2021), tỷ lệ giải quyết đạt 91,4%. Tỷ lệ các bản án, quyết định bị Tòa án cấp trên xét xử hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan của Tòa án chiếm 0,41% trong tổng số vụ việc đã giải quyết, thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu Quốc hội và Tòa án nhân dân tối cao đặt ra (không vượt quá 1,5% tổng số các loại án đã giải quyết).

Án hình sự được xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp nào kết án oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm; mức hình phạt đã tuyên cơ bản tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Các vụ án trọng điểm, án được dư luận xã hội quan tâm đều được nghiên cứu kỹ, đưa ra xét xử, đáp ứng kịp thời yêu cầu chính trị tại địa phương.

Công tác giải quyết, xét xử án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động được tòa thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng, tỷ lệ án hòa giải thành đạt 78%, vượt 18% so với chỉ tiêu Tòa án nhân dân tối cao quy định (60% trên tổng số vụ, việc đã giải quyết); án hành chính đã giải quyết 41 vụ, đạt tỷ lệ 84%, vượt 24 % so với chỉ tiêu giải quyết án hành chính Quốc hội đặt ra (từ 60% trở lên).

Việc triển khai quy định về xét xử trực tuyến: Mặc dù, cơ sở vật chất hầu hết các Tòa án trong tỉnh còn thiếu, chưa được trang bị đồng bộ, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật nhưng Tòa án nhân dân hai cấp đã cố gắng khắc phục, xây dựng kế hoạch và tổ chức 60 phiên tòa xét xử trực tuyến (trong đó: Tòa án tỉnh 06 phiên tòa, Tòa án huyện 54 phiên tòa).

Công tác thanh tra công vụ và kiểm tra nghiệp vụ của Tòa án nhân dân tỉnh đối với Tòa án nhân dân cấp huyện được duy trì thường xuyên và nghiêm túc¹.

Công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và kiến nghị được Tòa án nhân dân hai cấp quan tâm, thực hiện².

2. Tồn tại, hạn chế

- Tại báo cáo có nêu “Tiến độ giải quyết một số vụ án dân sự, hành chính còn chậm, còn có vụ việc phải tạm đình chỉ nhiều lần”, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh bổ sung cụ thể đơn vị để làm cơ sở cho cấp ủy, chính quyền địa phương có sự chỉ đạo, điều hành và đại biểu HĐND các cấp giám sát.

- Số lượng các phiên tòa xét xử trực tuyến còn ít, chất lượng kỹ thuật chưa cao.

- Qua công tác kiểm tra của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh và qua kiểm sát của Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp, một số đơn vị Tòa án trên địa bàn tỉnh vẫn còn để sót trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Kiến nghị

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị ngành Tòa án nhân dân hai cấp trong thời gian tới cần khắc phục các tồn tại, hạn chế và nâng cao hơn nữa công tác xét xử để tăng tỷ lệ án được giải quyết, hạn chế thấp nhất tỷ lệ án bị hủy, sửa và án quá hạn luật định; khắc phục các vi phạm trong hoạt động xét xử.

Đồng thời, tiếp tục đề nghị Tòa án nhân dân tối cao quan tâm, cấp kinh phí và tranh thủ sự hỗ trợ của địa phương để tăng cường cơ sở vật chất cho các hoạt động Tòa án, nhất là việc xét xử trực tuyến.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Tường Linh

¹ Trong năm 2022, tổ chức kiểm tra trực tiếp 17/17 đơn vị Tòa án cấp huyện với tổng số 6.205 hồ sơ (trong đó 5.326 hồ sơ giải quyết án, 879 hồ sơ thi hành án hình sự); đã nghiên cứu, kiểm tra 4.094 bản án, quyết định do Tòa án cấp huyện gửi lên.

² Năm 2022, Tòa án nhân dân hai cấp đã tiếp nhận 156 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, trong đó có 118 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và Tòa đã có văn bản trả lời và hướng dẫn theo quy định; đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 38 đơn, đã giải quyết 38/38 đơn, đạt tỷ lệ 100%.

Số: 149 /BC-BPC

Gia Lai, ngày 29 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 439/BC-VKS ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổng kết công tác năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XII

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp thẩm tra Báo cáo số 439/BC-VKS ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổng kết công tác năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ Chín, HĐND tỉnh khóa XII.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trình bày báo cáo; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được

Trong năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã triển khai và đạt được nhiều kết quả tích cực trong việc đảm bảo công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát và hoạt động tư pháp.

Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã đánh giá và chỉ ra một số nguyên nhân chủ yếu của tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh, đáng chú ý là tội phạm về trật tự, an toàn xã hội¹, tội phạm ma túy² và tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính³.

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp được tăng cường ngay từ giai đoạn thụ lý tin báo, chú trọng đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh giải quyết tin báo; đảm bảo việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai và bỏ lọt tội phạm.

Chất lượng kiểm sát hoạt động tư pháp được nâng lên, đã tích cực, chủ động phát hiện nhiều sơ hở, thiếu sót, vi phạm trong hoạt động tư pháp cũng như trong quản lý nhà nước và xã hội; kịp thời ban hành 615 văn bản yêu cầu cơ quan chức năng chấn chỉnh, khắc phục vi phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm. Các kháng nghị, kiến nghị, kết luận đều đảm bảo có căn cứ, được các cơ quan tư pháp và các cơ quan, tổ chức hữu quan tiếp thu, thực hiện.

¹ Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội tăng 35 vụ và 88 bị can so với cùng kỳ năm 2021; tội phạm về kinh tế, môi trường và xâm phạm sở hữu tăng 19 vụ và 45 bị can so với cùng kỳ năm 2021. Tội phạm về tham nhũng, chức vụ tăng 02 vụ và 15 bị can so với cùng kỳ năm 2021.

² Tội phạm ma túy khởi tố 128 vụ/184 bị can, tăng 08 vụ nhưng giảm 02 bị can so với cùng kỳ năm 2021.

³ Các tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và khiếu kiện hành chính thụ lý trong kỳ 7.376 vụ, việc, tăng 423 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2021). Chủ yếu là các tranh chấp về hợp đồng dân sự (1.794 vụ, việc), tranh chấp về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tranh chấp về ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn (3.206 vụ, việc)

Công tác tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp được quan tâm, chú trọng⁴.

2. Tồn tại, hạn chế

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ vẫn còn một số hạn chế như: Vẫn có án hình sự trả hồ sơ để điều tra bổ sung⁵ và một số kháng nghị không được chấp nhận do có quan điểm khác nhau giữa Tòa án và Viện kiểm sát.

3. Kiến nghị

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị ngành Kiểm sát bổ sung thêm các nội dung đánh giá nêu trên và trong thời gian tới cần tăng cường hơn nữa chất lượng kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử để hạn chế thấp nhất các vụ án phải trả hồ sơ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.



Nguyễn Thị Tường Linh

⁴ Trong năm đã tiếp 183 lượt công dân, giảm 26 lượt so với cùng kỳ năm 2021; thụ lý 738 đơn, giảm 36 đơn so với cùng kỳ năm 2021. Đã phân loại, xử lý 737 đơn, trong đó đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 10/10 đơn (đạt tỷ lệ 100%).

⁵ Theo Báo cáo số 91/BC-TA ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh: Tòa án trả 61 vụ, được Viện kiểm sát nhân dân chấp nhận 58 vụ và không chấp nhận 03 vụ.

Gia Lai, ngày 29 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra Báo cáo số 1021/BC-CTHADS
ngày 16/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác
thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2022
và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp thẩm tra Báo cáo số 1021/BC-CTHADS ngày 16/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023 trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự trình bày báo cáo; ý kiến của các vị đại biểu, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được

Cơ quan Thi hành án dân sự hai cấp trên địa bàn tỉnh trong năm 2022 đã triển khai đạt nhiều kết quả tích cực trong công tác thi hành án dân sự, qua đó giải quyết được số lượng lớn các vụ việc thi hành án dân sự.

Năm 2022, Cục Thi hành án dân sự tỉnh được Tổng cục Thi hành dân sự giao chỉ tiêu thi hành án đạt 82% về việc và 41,10% về tiền. Kết quả thi hành án dân sự hai cấp trong năm 2022 về việc và về tiền đều đạt và vượt so với chỉ tiêu ngành đề ra, cụ thể:

- Về việc: Đã thi hành xong 11.082/13.409 việc có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 82,52%, tăng 12,33% so với cùng kỳ năm 2021 (vượt 0,57% chỉ tiêu Tổng cục Thi hành án dân sự giao).

- Về tiền: Đã thi hành xong 652/1.270 tỷ đồng có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 51,34% về tiền, tăng 120% so với cùng kỳ năm 2021 (vượt 10,24% chỉ tiêu Tổng cục Thi hành án dân sự giao).

Cơ quan Thi hành án dân sự hai cấp đã chủ động nắm thông tin và cập nhật kết quả theo dõi án hành chính, trong năm đã tiếp nhận 36 bản án, quyết định của Tòa án chuyển giao cho Cơ quan thi hành án dân sự¹.

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị được quan tâm, giải quyết kịp thời².

¹ Trong đó: Có 07 bản án, quyết định chấp nhận một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện và 29 bản án, quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện; số bản án chưa có quyết định buộc thi hành án hành chính: 07.

² Cơ quan Thi hành án dân sự hai cấp đã tiếp nhận 202 đơn, trong đó: Có 162 đơn không thuộc thẩm quyền; 40 đơn (31 đơn khiếu nại và 09 đơn tố cáo) thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết; đã giải quyết xong 40/40 đơn, đạt tỷ lệ 100%. Đối với 76 đơn phản ánh, kiến nghị đã trả lời bằng công văn 70 đơn và 06 đơn lưu vì trùng đơn và không có cơ sở để trả lời.

Cục Thi hành án dân sự đã chủ động tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh cho ý kiến đối với một số vụ việc phức tạp³.

2. Tồn tại, hạn chế

- Cơ quan Thi hành án dân sự chưa đánh giá toàn diện kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành.

- Kết quả thi hành án về việc và tiền trong năm 2022 tuy vượt chỉ tiêu ngành đề ra, nhưng số việc và tiền chuyển kỳ sau vẫn còn nhiều⁴.

- Trong công tác nghiệp vụ, tổ chức thi hành án vẫn còn có những sai sót, vi phạm được phát hiện qua hoạt động kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp. Đồng thời, việc rút kinh nghiệm các tồn tại, hạn chế được phát hiện qua kiểm tra chưa được Cơ quan Thi hành án hai cấp đảm bảo triệt để.

3. Kiến nghị

- Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên.

- Tăng cường hơn nữa công tác chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật đối với đội ngũ Chấp hành viên trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết thi hành án, hạn chế thấp nhất việc Chấp hành viên vi phạm quy định pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Tường Linh

³ Như vụ Nguyễn Thị Kim Chi, vụ Trần Thị Quý Phượng, vụ ông Lê Văn Đông, huyện Kbang, vụ Công ty Phú Lợi, vụ Công ty khoáng sản Gia Lai.

⁴ 8.388 việc, 1.837 tỷ đồng.

Số: 151 /BC-BPC

Gia Lai, ngày 29 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 165/BC-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình, kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 11 tháng năm 2022

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp thẩm tra Báo cáo số 165/BC-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình, kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 11 tháng năm 2022 trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Công an tỉnh trình bày báo cáo; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với các nội dung trong báo cáo của UBND tỉnh về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 11 tháng năm 2022 của UBND tỉnh.

Trong năm 2022, mặc dù tình hình trong nước và địa phương có nhiều biến động, nhất là tác động chính sách “*Thích ứng an toàn, linh hoạt với đại dịch Covid-19*”, nhưng UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp, nòng cốt là lực lượng Công an đã chủ động tham mưu, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật và đạt được nhiều kết quả tích cực. Tội phạm hình sự giảm so với cùng kỳ năm 2021¹; không để xảy ra tội phạm băng, nhóm hoạt động phức tạp; tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm vượt chỉ tiêu Quốc hội giao².

Lực lượng Công an đã tổ chức hiệu quả 02 đợt cao điểm ra quân tấn công trấn áp các loại tội phạm và các đợt cao điểm trên từng lĩnh vực công tác, bảo đảm tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, xã hội diễn ra trên địa bàn tỉnh. Điều tra, làm rõ 617/734 vụ phạm pháp hình sự, đạt tỷ lệ 84%, làm rõ 933 đối tượng, bắt 589 đối tượng, thu hồi tài sản trị giá 4 tỷ đồng; chủ động rà soát, trấn áp, triệt xóa các điểm, tụ điểm, đường dây mua bán, vận chuyển, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; đưa 93 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc. Các cơ quan chức

¹ So với cùng kỳ năm 2021, tội phạm hình sự giảm 0,81% số vụ, tăng 36,84% số người chết, giảm 10,43% số người bị thương.

² Án chung cao hơn chỉ tiêu 9%; án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng cao hơn chỉ tiêu 5,83%.

năng đã kịp thời phát hiện, xử lý nhiều hành vi vi phạm pháp luật trên tất cả các lĩnh vực.

Trên địa bàn tỉnh tuy không để tội phạm mua bán người diễn ra phức tạp như các địa bàn tỉnh phía Nam nhưng các ngành chức năng trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 39 trường hợp công nhân bị bán qua Campuchia để cưỡng bức lao động tại các Casino.

Công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự được tăng cường thực hiện và mang lại hiệu lực, hiệu quả, nhất là việc thực hiện Đề án đưa công an chính quy về cấp xã bước đầu đã góp phần giải quyết các vụ việc phát sinh ngay từ cấp cơ sở.

2. Tồn tại, hạn chế

- Báo cáo UBND tỉnh chưa đánh giá toàn diện việc triển khai thực hiện nhiệm vụ theo các chỉ tiêu tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về *công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện Kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án*, để xác định các tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, đề ra các giải pháp cụ thể thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

- Mặc dù, báo cáo của UBND tỉnh đã chỉ ra những kết quả đạt được trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh như: Tội phạm hình sự được kiềm chế, kéo giảm so với cùng kỳ năm 2021³; không để xảy ra tội phạm băng, nhóm hoạt động phức tạp. Nhưng, bên cạnh đó, so với cùng kỳ năm 2021, tai nạn giao thông tăng 16,1% số vụ (310/267 vụ), tăng 17,02% số người chết (220/188 người), tăng 12,62% số người bị thương (241/214 người), đặc biệt có 03 vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng làm 12 người chết, 04 người bị thương.

Một số loại tội phạm có thời điểm diễn biến phức tạp như: Giết người⁴; tội phạm sử dụng công nghệ cao diễn biến khó lường, có xu hướng gia tăng và phức tạp⁵; tình trạng thanh, thiếu niên sử dụng ma túy trái phép tại các cơ sở lưu trú, karaoke vẫn xảy ra tại một số địa phương⁶; tình trạng khai thác lâm sản, phá rừng chưa được ngăn chặn hiệu quả, còn xảy ra tại nhiều địa bàn⁷.

³ So với cùng kỳ năm 2021, tội phạm hình sự giảm 0,81% số vụ, tăng 36,84% số người chết, giảm 10,43% số người bị thương.

⁴ Xảy ra 63 vụ giết người, so với cùng kỳ năm 2019 tăng 31 vụ, so với cùng kỳ năm 2021 tăng 32 vụ.

⁵ Tiếp nhận 101 vụ án, tin báo về hành vi sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông chiếm đoạt tài sản. Diễn hình như: Vụ bà Ngô Thị Diệu Huyền (SN1961, trú Tổ 4, Phù Đồng, Pleiku) bị đối tượng điện thoại tự xưng là cán bộ Công an, Viện Kiểm sát yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân, tài khoản ngân hàng và mã OTP chiếm đoạt số tiền 10,480 tỷ; vụ Bà Üng Thị Lê Thanh, trú tại thị xã Ayun Pa bị đối tượng giả danh cán bộ Viện Kiểm sát yêu cầu cung cấp số tài khoản ngân hàng để xác minh tội phạm rồi chiếm đoạt hơn 2 tỷ đồng.

⁶ Phát hiện 35 vụ, 124 đối tượng sử dụng ma túy trái phép tại các cơ sở lưu trú, karaoke. Trong đó, có 30 vụ, 96 đối tượng là người từ 16 tuổi đến dưới 30 tuổi; so với cùng kỳ năm 2021 tăng 09 vụ, giảm 57 đối tượng.

⁷ Diễn hình như: Vụ phá 28.000m² rừng xảy ra tại tiểu khu 237 lâm phần quản lý của Ban QLRPH Ia Ly, thuộc xã Hà Tây, huyện Chư Păh; vụ phá rừng trái phép làm thiệt hại 22.627m² xảy ra tại khoảnh 1, Tiểu khu 185, xã Hà Tây, huyện Chư Păh; vụ phá 67.800m² rừng sản xuất, phát hiện ngày 11/8/2022 tại lô 9, 11, khoảnh 3, tiểu khu 813 do UBND xã Đak Kơ Nin, huyện Kông Chro quản lý.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật mặc dù được UBND tỉnh, các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo thực hiện nhưng hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa cao, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Kiến nghị

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tội phạm và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, tập trung vào tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, phát huy vai trò người đứng đầu ở các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong việc triển khai công tác này.

- Có giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông để kiềm chế, kéo giảm số vụ và thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra; chủ động phòng, chống có hiệu quả các tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT-BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Tường Linh

Số: 152 /BC-BPC

Gia Lai, ngày 29 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp để thẩm tra Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Thanh tra tỉnh trình bày báo cáo; ý kiến của các đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND tỉnh về kết quả công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 trên các lĩnh vực:

- Công tác thanh tra được duy trì, toàn ngành đã triển khai 125 cuộc thanh tra¹ tại 352 đơn vị trên các lĩnh vực², đã kết thúc 103 cuộc tại 324 đơn vị. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về tài chính tại 210 đơn vị với số tiền 33.692.330.000 đồng³; chuyển 05 hồ sơ vụ việc sai phạm⁴ sang Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh để xem xét, xử lý theo quy định. UBND các cấp đã chỉ đạo tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với 39 tập thể, 224 cá nhân, đã thu hồi số tiền nộp vào ngân sách Nhà nước 23.463.457.000 đồng; qua đó từng bước phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng, tiêu cực, gây thất thoát tài sản, được dư luận xã hội đánh giá cao, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

¹ 110 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 15 cuộc thanh tra đột xuất.

² Về chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai, quản lý sử dụng ngân sách, đầu tư, mua sắm các dự án phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin, kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa trụ sở làm việc, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, phân lô bán nền, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng.

³ Đã yêu cầu thu hồi nộp ngân sách nhà nước với số tiền 32.198.272.000 đồng, xử lý khác số tiền 1.494.058.000 đồng (gồm: Hoàn trả cho cha mẹ học sinh số tiền 132.048.000 đồng; loại ra khỏi giá trị quyết toán số tiền 250.759.000 đồng; chi trả các chế độ, phụ cấp và hoàn trả tiền đóng góp cho cá nhân số tiền 152.422.000 đồng, hoàn trả nguồn thu đơn vị 958.829.000 đồng).

⁴ 04 vụ liên quan đến đầu tư, mua sắm các dự án phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tại 04 sở: Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và 01 vụ liên quan đến việc chi trả tiền đền bù, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng Trường Trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm huyện Chu Sê).

- Thanh tra chuyên ngành tiến hành 164 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.713 tổ chức, cá nhân trên các lĩnh vực⁵; qua thanh tra, kiểm tra chuyên ngành phát hiện 138 tổ chức và 172 cá nhân vi phạm; đã yêu cầu nộp ngân sách nhà nước số tiền 184.662.000 đồng, ban hành 305 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nộp vào ngân sách nhà nước với số tiền 3.012.859.000 đồng.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được các cấp, các ngành của tỉnh quan tâm chỉ đạo, đối thoại, tập trung giải quyết có hiệu quả, hạn chế tình trạng gửi đơn khiếu nại tràn lan, vượt cấp⁶.

- Công tác phòng, chống tham nhũng được UBND tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc chỉ đạo tổ chức kiểm điểm kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm⁷ qua thanh tra hành chính chưa tương xứng với các sai phạm; còn một số đơn vị thanh tra cấp huyện triển khai, báo cáo kết quả các đoàn thanh tra chuyên đề chậm, việc thanh tra chưa đảm bảo thời gian, tiến độ, kết quả đạt được còn thấp.

- Báo cáo UBND tỉnh chưa đánh giá kết quả việc giải quyết 1.792 đơn kiến nghị do các cấp, các ngành tiếp nhận, xử lý.

- Một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng chưa được tổ chức triển khai triệt để; công tác kiểm tra nội bộ, hoạt động giám sát phòng, chống tham nhũng của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền còn hạn chế. Chưa làm rõ việc chuyển đổi vị trí làm của 142 trường hợp nhằm phòng ngừa tham nhũng, tỷ lệ đạt được bao nhiêu % so với tổng số vị trí làm cần chuyển đổi theo kế hoạch đã đề ra.

3. Kiến nghị

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh cần làm rõ và có giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên; bên cạnh việc triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, tiếp tục chỉ đạo ngành Thanh tra một số nội dung sau:

- Tiếp tục triển khai và kết thúc các cuộc thanh tra đã triển khai theo kế hoạch. Đồng thời, theo dõi, đôn đốc thu hồi nộp vào ngân sách số tiền vi phạm.

- Tập trung giải quyết các vụ việc kiến nghị liên quan đến an ninh xã hội; kịp thời nắm tình hình, giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện phát sinh trong Nhân dân, không để tạo thành điểm nóng.

⁵ Như: Bưu chính, tần số vô tuyến điện; chấp hành pháp luật lao động; quản lý sử dụng đất, khai thác khoáng sản; việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực đấu giá, công tác đăng ký biến pháp bảo đảm; việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; vệ sinh an toàn thực phẩm;...

⁶ Toàn tỉnh đã tiếp 2.958 lượt công dân đến phản ánh, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị (tăng 71 lượt so với cùng kỳ năm 2021); tiếp nhận 42 đơn khiếu nại, tố cáo (trong đó năm 2021 chuyển sang 11 vụ, giảm 29 đơn so với cùng kỳ năm 2021), đã xác minh, giải quyết xong là 38/42 vụ (22 khiếu nại, 16 tố cáo) thuộc thẩm quyền giải quyết đạt 90,47%; còn 04 vụ khiếu nại đang xác minh (cấp tỉnh 02 vụ, cấp huyện 01 vụ và cấp xã 01 vụ).

⁷ Trong 224 cá nhân vi phạm: Cảnh cáo 01, khiếu trách 02, xóa tư cách chức vụ 01, kiểm điểm rút kinh nghiệm 220 cá nhân.

- Triển khai công tác thanh tra trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động thanh tra của cấp huyện và các sở, ngành; quan tâm đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ cho đội ngũ thanh tra các cấp, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động thanh tra.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT-BPC.

TM. BAN PHÁP CHẾ

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Tường Linh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 153 /BC-BPC

Gia Lai, ngày 29 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh về ước tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023 (lĩnh vực nội chính)

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh về ước tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023 (lĩnh vực nội chính) trình tại kỳ họp.

Tại phiên họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo cơ quan trình bày báo cáo; các vị đại biểu, Lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh thảo luận, thống nhất nội dung báo cáo kết quả thẩm tra cụ thể như sau:

Ban Pháp chế HĐND tỉnh cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND tỉnh về ước tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023 (lĩnh vực nội chính).

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được và các tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực nội chính đã được Ban Pháp chế thẩm tra, chỉ ra tại các Báo cáo của UBND tỉnh về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng; công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh cần đánh giá bổ sung vào báo cáo và có giải pháp, chỉ đạo quyết liệt khắc phục một số tồn tại, hạn chế sau trong thời gian tới như:

- Báo cáo UBND tỉnh chưa đánh giá kết quả thực hiện một số nội dung nổi bật trên lĩnh vực nội chính trong năm 2022 như: Công tác quốc phòng (việc xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện và giao quân); kết quả thực

hiện công tác nội vụ (việc tuyển dụng công chức, bổ nhiệm) và công tác ngoại vụ.

- Báo cáo chưa đánh giá rõ tồn tại, hạn chế, cũng như nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế lĩnh vực nội chính như: Tai nạn giao thông so với cùng kỳ năm 2021 tăng 16,1% số vụ, tăng 17,02% số người chết, tăng 12,62% số người bị thương; việc chậm bổ nhiệm, tổ chức tuyển dụng công chức, thi nâng ngạch công chức năm 2022; về cải cách hành chính giảm cả 02 chỉ số so với năm 2020: Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính SIPAS của tỉnh xếp 45, giảm 17 bậc; chỉ số cải cách hành chính PAR index xếp thứ 42, giảm 21 bậc, ...để từ đó xác định các giải pháp, phương hướng và nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2023.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh, Kỳ họp thứ Chín xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Tường Linh

Số: 154 /BC-BPC

Gia Lai, ngày 29 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 167/2016/NQ-HĐND ngày 30/3/2016 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 2539/TTr- UBND ngày 03/11/2022 của UBND tỉnh)**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 167/2016/NQ-HĐND ngày 30/3/2016 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 2539/TTr- UBND ngày 03/11/2022 của UBND tỉnh) trình tại kỳ họp.

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư trình bày dự thảo nghị quyết và các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các vị đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Thẩm quyền ban hành nghị quyết

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2014, ngày 30/3/2016, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 167/2016/NQ-HĐND về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, Luật Đầu tư năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 đã thay thế Luật Đầu tư năm 2014 và đồng thời tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư có quy định:

“2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, HĐND, UBND các cấp không được ban hành chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trái với quy định của Luật Đầu tư, Nghị định này, pháp luật về thuế, ngân sách, đất đai và pháp luật có liên quan”.

Như vậy, theo quy định trên và khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1¹ Luật Sửa đổi, bổ sung một

¹ 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau: “Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiêu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành. Văn bản bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật phải được đăng Công báo, niêm yết theo quy định.

số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật), việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 167/2016/NQ-HĐND ngày 30/3/2016 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và đúng với quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết:

Về thể thức ban hành nghị quyết đảm bảo theo Mẫu số 42 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy pháp pháp luật.

Tuy nhiên, đề nghị UBND tỉnh sửa phần căn cứ pháp lý “Xét Tờ trình số...; Báo cáo thẩm tra của...; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp” thành “Xét Tờ trình số 2539/TTr-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 167/2016/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số.../BC-BPC ngày....tháng 11 năm 2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp”.

Từ các cơ sở nhận định nêu trên, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 167/2016/NQ-HĐND ngày 30/3/2016 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín xem xét, quyết định./.

Noi nhận:

- Thưởng trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT-BPC.Gi.

TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Tường Linh

Số: 156/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 02 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Tờ trình số 2723/TTr-UBND ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh)

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, để chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra và có Báo cáo số 155/BC-HĐND ngày 29/11/2022 về kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 2723/TTr- UBND ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh);

Theo đó, Ban Pháp chế HĐND tỉnh có ý kiến: “*Dự thảo nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh có bối cảnh và nội dung hỗ trợ của từng CTMTQG cũng như mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục chưa rõ ràng, việc đưa quy định mức chi hỗ trợ không thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh*”. Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan rà soát để hoàn thiện dự thảo nghị quyết theo từng chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo quy định của pháp luật và theo sự hướng dẫn của từng cơ quan chủ quản chương trình để trình HĐND tỉnh khóa XII xem xét, quyết định.

Thực hiện Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh tại phiên họp ngày 30/11/2022, UBND tỉnh đã tiếp thu kết quả báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục giao Ban Pháp chế HĐND tỉnh thẩm tra lại nội dung dự thảo Nghị quyết để báo cáo Thường trực HĐND tỉnh trước khi trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín;

Ngày 02/12/2022, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp thẩm tra lại nội dung dự thảo Nghị quyết nêu trên sau khi được UBND tỉnh tiếp thu hoàn chỉnh;

Tại cuộc họp, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình bày dự thảo nghị quyết và các quy định của pháp luật có liên quan; ý kiến của các vị đại biểu dự họp, lãnh đạo và các Ủy viên Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

1. Về thẩm quyền ban hành nghị quyết

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có quy định:

“Điều 40. Trách nhiệm của UBND cấp tỉnh

1. Xây dựng, trình HĐND cấp tỉnh quyết định:

d) *Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị định này.”.*

Theo thẩm quyền quy định trên thì trong nghị quyết của HĐND tỉnh có quy định thủ tục hành chính do đó, cần căn cứ khoản 4 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*):

“4. Quy định thủ tục hành chính trong thông tư, thông tư liên tịch, quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước, nghị quyết của HĐND, quyết định của UBND, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định thủ tục hành chính trong nghị quyết của HĐND cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật này.”.

Như vậy, theo các quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Qua xem xét dự thảo nghị quyết và trao đổi của các ngành chuyên môn tại buổi thẩm tra, UBND tỉnh đã tiếp thu hoàn chỉnh các nội dung của dự thảo nghị quyết theo quy định của pháp luật, do đó, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất thông qua *dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai.*

Ban Pháp chế HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Chín xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

TM. BAN PHÁP CHẾ

KI TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Tường Linh